

Số: /QĐ-UBND

Hà Bắc, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Quản lý di tích lịch sử - văn hóa cấp
Tỉnh Chùa Linh Quang (thôn Nhân Lữ) xã Hà Bắc**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÀ BẮC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14; Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Thông tư 04/2023/TT-BTC ngày 19/01/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội;

Căn cứ Quyết định 21/2020/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của UBND thành phố Hải Phòng (cũ) về quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định 21/2021/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh Hải Dương (cũ) về quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Công văn số 2776/SVHTTDL-QLDSVH ngày 17/7/2025 của Sở văn hóa, thể thao và du lịch về việc quản lý di tích lịch sử văn hoá và lễ hội trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của Ủy ban Nhân dân xã Hà Bắc về việc thành lập Ban Quản lý di tích Lịch sử - Văn hoá cấp Tỉnh Chùa Linh Quang (thôn Nhân Lữ) xã Hà Bắc.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Văn hoá - Xã xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quyết định Quy chế hoạt động của Ban Quản lý các di tích Lịch sử - Văn hóa cấp Tỉnh Chùa Linh Quang (thôn Nhân Lữ) trên địa bàn xã Hà Bắc (có quy chế kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng Phòng Văn hóa – Xã hội, các ông, bà thành viên Ban Quản lý di tích lịch sử - văn hóa xã Hà Bắc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (B/c);
- TT Đảng ủy, HĐND xã (B/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Anh Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÀ BẮC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Quản lý và hoạt động của Ban quản lý di tích lịch sử - văn hóa cấp Tỉnh
Chùa Linh Quang (thôn Nhân Lữ) xã Hà Bắc**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ - UBND ngày tháng năm 2025
của UBND xã Hà Bắc)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định hoạt động của Ban quản lý di tích lịch sử, văn hóa cấp Tỉnh Chùa Linh Quang (thôn Nhân Lữ) xã Hà Bắc.

Các thành viên BQLDT, cán bộ, thôn, nhân dân và du khách thập phương đến hành lễ tại các di tích đều phải nghiêm túc thực hiện quy chế này.

Điều 2. Quy định chung.

1. Các thành viên BQLDT, thôn có trách nhiệm chỉ đạo các chi hội đoàn thể và Nhân dân trong thôn trong việc quản lý và bảo vệ di tích trên địa bàn do thôn trực tiếp quản lý. Đặc biệt là việc tuyên truyền phổ biến các quy định của nhà nước về xây dựng, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của di tích, công tác phòng cháy, chữa cháy, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Các thành viên BQLDT, thôn có trách nhiệm tham mưu giúp UBND xã theo chức năng và nhiệm vụ về quản lý di tích và tôn giáo tín ngưỡng, công tác quản lý nhà nước về hoạt động bảo tồn di tích gồm: Quản lý các hoạt động kiểm kê di tích, chế độ bảo vệ, sửa chữa, tu bổ, bảo quản và sử dụng di tích; quản lý và sử dụng đất theo quy hoạch khoanh vùng bảo vệ nghiêm ngặt, quản lý tiền công đức và công tác tổ chức lễ hội truyền thống hàng năm tại các di tích đồng thời phát huy giá trị của di tích trong đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân địa phương.

3. UBND xã Hà Bắc khuyến khích các tổ chức xã hội, các đơn vị kinh tế, các cá nhân trong và ngoài địa phương gia tâm ủng hộ, tài trợ, đóng góp kinh phí nhằm bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của các di tích theo quy định.

4. Không làm hư hại, tiêu huỷ, biến dạng, chiếm giữ, sử dụng, mua bán trái phép hoặc làm ảnh hưởng xấu đến giá trị của di tích. Người nào phát hiện bất kỳ

ai xâm phạm, phải báo cáo ngay cho UBND xã và các cơ quan liên quan có thẩm quyền để có biện pháp kịp thời ngăn chặn và xử lý theo Pháp luật.

5. Các cơ quan, đơn vị nhà nước, các tổ chức xã hội và mọi công dân có trách nhiệm, nghĩa vụ bảo vệ các di tích trên địa bàn, thực hiện các quy định như Luật di sản Văn hoá, Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo, Luật xây dựng, Quy chế tổ chức và quản lý lễ hội của Bộ Văn hoá và Thông tin (nay là Bộ VH,TT&DL) và các quy định của thành phố Hải Phòng.

CHƯƠNG II

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN QUẢN LÝ DI TÍCH

Điều 3. Tổ chức bộ máy Ban quản lý di tích.

1. Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách VHXH là Trưởng Ban quản lý di tích; Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội xã làm phó ban; các thành viên gồm Trưởng phòng kinh tế, Trưởng công an xã, Chánh văn phòng UBND xã, Chủ tịch Mặt trận Tổ Quốc, đại diện các tổ chức chính trị xã hội, các công chức liên quan, trưởng thôn trưởng ban CTMT thôn, chủ trì chùa có di tích.

2. Trong quá trình chỉ đạo tổ chức hoạt động của BQL di tích, Trưởng ban được sử dụng con dấu của UBND xã.

Điều 4. Nhiệm vụ của Ban quản lý di tích

- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban quản lý di tích, nội quy, quy định về công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị của di tích.

- Ban quản lý di tích có trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy toàn bộ giá trị vật thể và phi vật thể của di tích thuộc địa bàn quản lý;

- Thường xuyên kiểm tra và định kỳ báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp về hiện trạng di tích;

- Chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ, phòng ngừa, ngăn chặn và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã các hành vi vi phạm đến di tích, các nguy cơ ảnh hưởng đến sự an toàn và cảnh quan môi trường của di tích;

- Chịu trách nhiệm trực tiếp khi để xảy ra những vi phạm pháp luật tại di tích như: Việc tu bổ, sơn thiếp tượng, đồ thờ; di dời, bổ sung đồ thờ, hiện vật khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền; các hành vi lấn chiếm đất đai, xây dựng làm ảnh hưởng đến giá trị, kiến trúc, cảnh quan môi trường di tích và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến di tích;

- Thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể: Hướng dẫn khách tham quan, khách đi lễ thực hiện nếp sống văn minh nơi thờ tự, nội quy của di tích; thu gom tiền đặt lễ trên các ban thờ; bài trí, sắp đặt gọn gàng, ngăn nắp hiện vật, tài sản, đồ dùng; đảm bảo vệ sinh môi trường khu vực di tích; thực hiện bảo vệ tài sản, hiện vật, phòng chống cháy nổ và các hoạt động liên quan đến di tích; triển khai các phương án phòng chống thiên tai, hỏa hoạn, trộm cắp... nhằm đảm bảo an toàn di tích, hiện vật;

- Thực hiện khai báo lưu trú cho khách nếu nghỉ qua đêm tại di tích;

- Tổ chức các hoạt động dịch vụ phù hợp sau khi có ý kiến chấp thuận của cấp quản lý trực tiếp; trường hợp di tích có nguồn thu (vườn, cây, ao thu hoa lợi, thu qua đặt hòm công đức) thì phải quy định quyền lợi và nghĩa vụ cụ thể của trụ trì, thủ từ, người trực tiếp trông coi;

- Đối với di tích đã được xếp hạng cấp Tỉnh khi tổ chức Lễ, Hội thì Ban quản lý xã XD kế hoạch tổ chức. Còn không tổ chức Lễ - Hội như Giỗ tổ và hoạt động Cúng, Giỗ khác thì Trưởng thôn, Trưởng ban CTMT thôn báo cáo về Phòng VHXXH để nắm bắt tình hình hoạt động và báo cáo với lãnh đạo UBND xã;

- Đối với di tích chưa được xếp hạng thì Trưởng thôn, Trưởng ban CTMT, chủ trì Chùa, Đình, Miếu, Từ Đường thì trưởng thôn, trưởng ban CTMT thôn trực tiếp quản lý, gìn giữ và bảo tồn. Khi tổ chức Lễ - Hội; Cúng Giỗ... Báo cáo bằng văn bản gửi về Phòng VHXXH để báo cáo với lãnh đạo UBND xã.

Điều 5: Trưởng ban

1. Trưởng Ban quản lý di tích phụ trách chung, chịu trách nhiệm báo cáo trước Đảng ủy - UBND xã về công tác quản lý nhà nước về di tích.

2. Phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban quản lý; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của UBND xã và Sở văn hoá, thể thao và Du lịch giao liên quan đến di tích; tham mưu việc lập tờ trình tu bổ, tôn tạo di tích, đôn đốc việc giám sát thi công; chỉ đạo việc tổ chức lễ hội truyền thống đạt hiệu quả; tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm công tác của Ban quản lý theo định kỳ và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; chỉ đạo công tác quản lý tiền công đức chặt chẽ, thu chi công khai minh bạch; điều hành và quản lý di tích, phân công công tác cho các thành viên trong điều kiện nhiệm vụ thực thi, thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra và đôn đốc công tác bảo vệ di tích, bảo quản di vật, đồ thờ trong di tích; chỉ đạo các thành viên trong BQL mở và kiểm đếm tiền công đức theo quy định.

Điều 6. Phó ban

Giúp việc cho Trưởng ban trong việc giám sát hoạt động tại di tích; tuyên truyền, vận động, tập hợp nhân dân chấp hành quy định Pháp luật, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 7. Các thành viên trong Ban quản lý

1. Thành viên chịu sự chỉ đạo của Trưởng ban, thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của Ban quản lý phân công;

Nêu cao tinh thần trách nhiệm trong lĩnh vực được phân công phụ trách, chuẩn bị báo cáo đầy đủ tình hình, lĩnh vực được phân công.

2. Thành viên phụ trách kế toán phải có trách nhiệm cùng các thành viên được phân công kiểm đếm hòm công đức, lập biên bản kiểm đếm và báo cáo Trưởng ban sau mỗi lần kiểm đếm.

CHƯƠNG III

NỘI DUNG QUẢN LÝ

Điều 8. Tổ chức và quản lý lễ hội đã được xếp hạng di tích.

1. UBND xã ra quyết định thành lập Ban tổ chức lễ hội trong đó gồm các thành viên trong BQL và một số ngành có liên quan của xã; xây dựng kế hoạch phân công chi tiết các thành viên trong Ban tổ chức.

Ban tổ chức lễ hội có trách nhiệm điều hành và chỉ đạo lễ hội diễn ra theo đúng nghi lễ truyền thống: Rước - Tế - Khai hội - các trò chơi dân gian...

2. Nghi thức lễ hội phải trang trọng mang tính truyền thống. Việc tổ chức các trò chơi dân gian, các hoạt động Văn hoá văn nghệ, TDTT mang tính bổ ích lành mạnh, đúng quy định.

3. Tại nơi tổ chức lễ hội, Cờ Tổ quốc phải được treo nơi trang trọng, cao hơn cờ hội.

4. Tổ chức lễ hội phải tuân theo những quy định tại Điều 3, chương 1 của Quy chế tổ chức lễ hội ngày 07 tháng 9 năm 2001 của Bộ VH-TT nay là Bộ VH, TT&DL, đó là: Nghiêm cấm các hành vi sau đây tại nơi tổ chức lễ hội:

a) Lợi dụng lễ hội để tổ chức các hoạt động chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, gây mất trật tự, an ninh, tuyên truyền trái pháp luật, chia rẽ đoàn kết dân tộc.

b) Tổ chức các hoạt động mê tín dị đoan, phục hồi hủ tục trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

c) Tổ chức các dịch vụ sinh hoạt ăn nghỉ và dịch vụ tín ngưỡng trong khu vực nội tự.

- d) Đánh bạc dưới mọi hình thức.
- e) Đốt đồ mã (nhà lầu, xe, ngựa, đồ dùng sinh hoạt...).
- g) Những hành vi vi phạm pháp luật khác.

5. Tổ chức lễ hội phải đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh môi trường, không để xảy ra các tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan. Không tổ chức lễ hội tốn kém, lãng phí gây ảnh hưởng đến đời sống nhân dân và ngân sách của địa phương. Xử lý tốt rác thải, vệ sinh môi trường.

6. Ban quản lý các di tích phối hợp chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân địa phương và du khách thập phương đến dự lễ hội chấp hành tốt những quy định của ban tổ chức lễ hội và ban quản lý di tích, có phương án bảo vệ cổ vật tránh xảy ra các hiện tượng thất thoát, thiệt hại. Ban quản lý di tích, lãnh đạo các thôn có di tích phải kiểm tra, giám sát, để phát hiện và báo cáo kịp thời những sai phạm trong lễ hội.

7. Ban quản lý di tích tổng kết, rút kinh nghiệm sau lễ hội thường niên.

Điều 9. Công tác tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích

1. Công tác tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích phải theo Luật di sản văn hoá và được các cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Ban quản lý các di tích có trách nhiệm quản lý chung, theo dõi, đôn đốc, giám sát công tác thi công các dự án. Báo cáo UBND xã những vấn đề nảy sinh trong quá trình xây dựng.

- Nhận bàn giao khi công trình hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Điều 10. Quản lý tiền công đức

1. Tiền công đức phải được quản lý chặt chẽ, công khai, minh bạch dưới sự chỉ đạo của Trưởng ban.

2. Tại mỗi di tích, Ban quản lý đặt ít nhất một hòm công đức. Hòm phải có khoá và niêm phong, BQL mở hòm công đức trong những ngày lễ hội chính; vào dịp lễ hội định kỳ hàng tháng mở một lần (hết lễ hội, mỗi quý mở một lần) do Trưởng ban chỉ đạo phân công, có biên bản chứng kiến của các thành viên trong Ban quản lý di tích (ít nhất là từ 03 thành viên trở lên).

3. Số tiền công đức tại các di tích được sử dụng vào việc tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích, tổ chức lễ hội, đèn nhang hàng ngày tại di tích và một số hoạt động thiết thực liên quan đến di tích, đến an sinh xã hội. Không sử dụng tiền công đức vào mục đích khác.

4. Mỗi di tích cử người giúp việc và trông coi, tiền công hàng tháng của người trông coi được hưởng theo quy định.

6. Ban quản lý di tích thống nhất in giấy ghi nhận công đức và phân công thành viên tại các di tích có trách nhiệm viết phiếu công đức và ghi vào sổ vàng công đức theo quy định của Ban quản lý.

7. Về quản lý tiền công đức tại di tích và lễ hội:

- Quản lý tiền công đức tại các lễ hội: Thực hiện Hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 04/2023/TT - BTC ngày 19/01/2023 về quản lý thu, chi tiền công đức trong di tích và lễ hội, cụ thể tại Điều 5 quy định về việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng kinh phí đối với lễ hội do cơ quan nhà nước tổ chức; Ban tổ chức lễ hội phân công cho một đơn vị có đại diện là thành viên Ban tổ chức lễ hội để thực hiện việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí cho công tác tổ chức lễ hội. Đơn vị được Ban tổ chức lễ hội giao thực hiện tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí cho công tác tổ chức lễ hội có trách nhiệm:

a) Mở tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại để phản ánh việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí cho công tác tổ chức lễ hội theo hình thức chuyên khoản, phương thức thanh toán điện tử;

b) Tiếp nhận tiền mặt: Cử người tiếp nhận, mở sổ ghi chép đầy đủ số tiền đã tiếp nhận. Đối với số tiền mặt tạm thời chưa sử dụng thì gửi vào tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại để bảo đảm việc quản lý an toàn, minh bạch các khoản kinh phí cho công tác tổ chức lễ hội đã tiếp nhận;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thành viên Ban tổ chức lễ hội lập kế hoạch thu, chi cho công tác tổ chức lễ hội, trình Trưởng ban Ban tổ chức lễ hội phê duyệt. Kế hoạch thu, chi được lập căn cứ vào chương trình, hoạt động trong khuôn khổ lễ hội, khả năng các nguồn tài chính và nội dung chi có liên quan cho công tác tổ chức lễ hội theo quy định tại Điều 7 của Thông tư;

d) Sử dụng kinh phí cho lễ hội theo kế hoạch thu, chi đã được phê duyệt; các khoản chi phải có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp, hợp lệ theo quy định;

đ) Mở sổ kế toán hạch toán đầy đủ các khoản thu, chi cho công tác tổ chức lễ hội vào nguồn hoạt động khác được để lại của đơn vị theo quy định của chế độ kế toán hành chính sự nghiệp hiện hành;

e) Kết thúc năm tài chính, lập báo cáo quyết toán kinh phí tổ chức lễ hội, trình Trưởng ban Ban tổ chức lễ hội phê duyệt. Đối với số dư kinh phí (nếu có) được chuyển nguồn sang năm sau sử dụng cho công tác tổ chức lễ hội năm sau:

- Quản lý tiền công đức, tiền giọt dầu tại di tích: Ban hộ tự (*tiểu ban quản lý di tích*) phân công người thường trực, hướng dẫn nhân dân, du khách thập phương để tiền giọt dầu vào hòm công đức. Sau ngày rằm, ngày tuần tiết và lễ hội ban hộ tự, tiểu ban quản lý di tích tiến hành mở hòm, kiểm đếm, ghi chép vào sổ theo quy định.

Điều 11. Đối với nhân dân và du khách thập phương đến di tích

1. Quý khách đến tham quan, dâng hương tại di tích phải có trách nhiệm bảo vệ di tích, ngăn chặn những hành vi xâm hại di tích.

2. Giữ gìn vệ sinh chung, không chặt cây bẻ cành, săn bắt chim thú, khắc tên viết chữ lên tường, cột và các vị trí ban thờ.

3. Giữ gìn an ninh trật tự, thực hiện các quy định về phòng chống cháy nổ tại khu vực di tích; Cấm mang chất nổ, chất cháy, chất độc và vũ khí, hung khí nguy hiểm vào di tích.

4. Ăn mặc, nói năng lịch sự, giữ yên tĩnh và không được hút thuốc lá khi vào di tích.

5. Không nằm, ngồi và sờ vào hiện vật, đồ thờ trong di tích; Thắp hương và dâng lễ phải theo sự hướng dẫn của người trông coi di tích. Không xem bói, bài tây, tướng số, tuyên truyền và sử dụng ấn phẩm có nội dung không lành mạnh trong khu vực di tích.

6. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy định tại di tích.

Điều 12. Chế độ họp và báo cáo

Hàng năm, Ban quản lý các di tích họp một lần để nghe báo cáo tình hình và rút kinh nghiệm về công tác quản lý di tích nói chung (trừ có việc đột xuất). Phó ban thường trực báo cáo hoạt động của mỗi di tích.

CHƯƠNG IV

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các hoạt động bảo vệ di tích quy định trong quy chế này được UBND xã xét khen thưởng theo quy định của Luật thi đua khen thưởng.

Điều 14. Tổ chức, cá nhân vi phạm quy chế này tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị kỷ luật, xử lý hành chính, truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của Pháp luật.

CHƯƠNG V**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 15. Thành viên Ban quản lý di tích xã Hà Bắc, các bộ phận chuyên môn của xã, lãnh đạo các thôn và toàn thể nhân dân, du khách thập phương đến hành lễ tại di tích có trách nhiệm thực hiện quy chế này.

Quy chế này được phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để cán bộ, nhân dân và du khách thập phương được biết và thực hiện.

Điều 16. Quy chế này gồm 05 chương, 16 điều. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc cần bổ sung, sửa đổi thì Trưởng Ban Quản lý di tích lịch sử - văn hóa xã Hà Bắc tổng hợp đề nghị Ủy ban nhân dân xã Hà Bắc xem xét quyết định./.